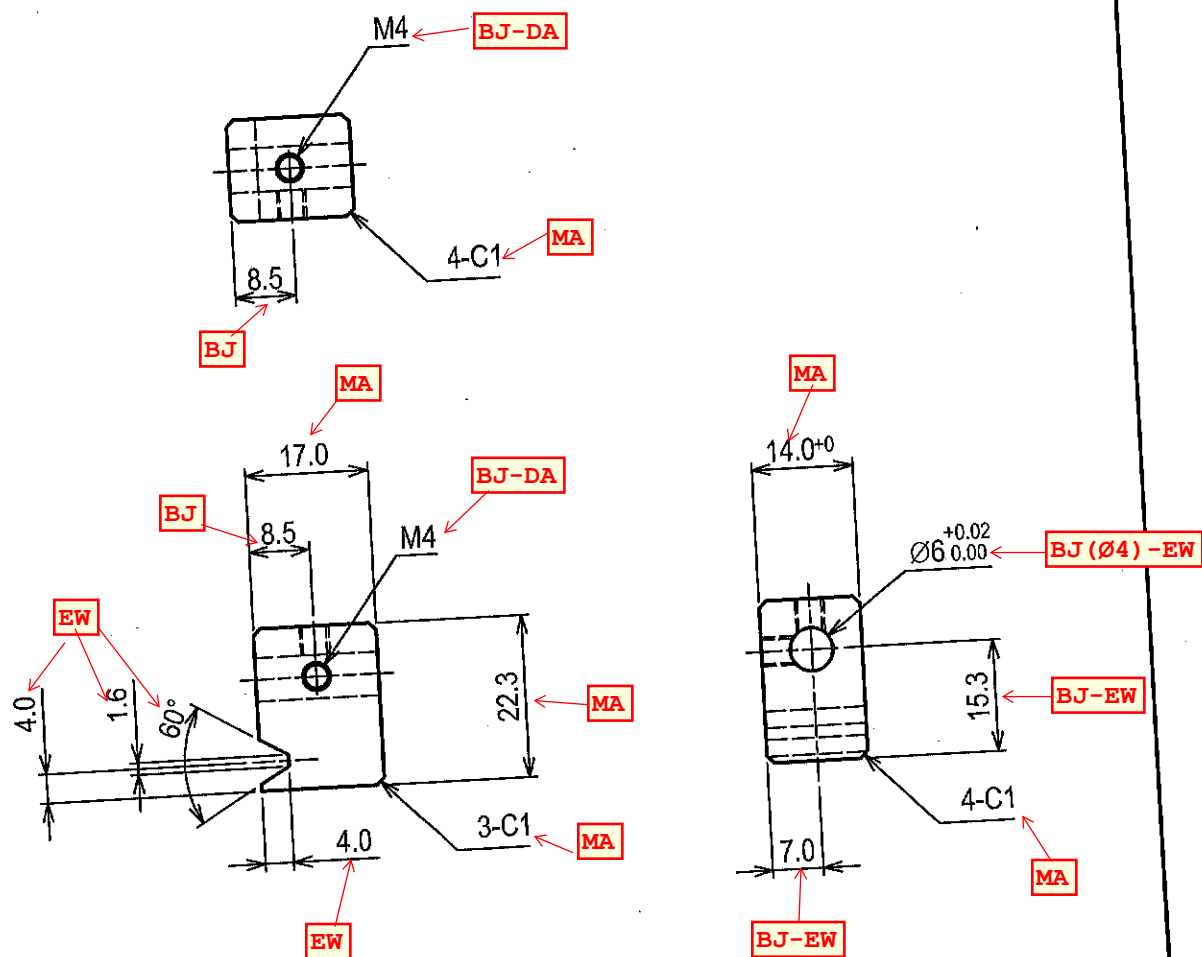


414.0090423

2414.009042			REF.No.		CHKD.	CUTTING TOLERANCE				
REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	CHKD.	Wang, Gan, Pei	Ye, Chang, Jing	0.0000	± 0.002	0.000 +0	+0
init.	2016/07/18	新規設計					0.000	± 0.005	0.000 -0	+0.005
△							0.00	± 0.01	0.00 +0	-0
△							0.0	± 0.1	0.00 -0	+0.01
△							0.	± 0.2	0.0 +0	-0.1
									0.0 -0	+0.1
										-0
							TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED			
							FINISH MARKS			
							▽▽			

TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED
FINISH MARKS

W



DSGND.	CHKD.	TITLE	PARTS NAME
Wang_Gan_Pei	Ye_Chang_Jing	部品図 PART DRAWING	駒 (コマ / コマ) PIECE
QUENCH&TEMPER	SURFACE	部品図	嵌塊
HRC 60° ~ 62°		部品図	嵌塊
MATERIAL	DATE	SCALE	DWG.No.
SKD11	2016/07/18	1:1	R058296

MABUCHI MOTOR CO., LTD.

T16x30x260

SNO: **R058296**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: SKD11 T16*27*32	AA:20 MA:20 BJ:30 DA:10 HT:40 EW:90 KT